

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI TRƯỜNG SƠN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI TRƯỜNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI TRUONG SON MANUFACTURING AND TRADING EXPORT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DAI TRUONG SON COMPANY LIMITED

2. Mã số doanh nghiệp: 0109300996

3. Ngày thành lập: 12/08/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 3, khu dân cư Hồ cầu Đuống, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Giấy ăn, giấy lau chùi, + Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh, - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy tẩm tất bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất giấy lọc và bìa giấy;	1709(Chính)
2.	Sản xuất sợi	1311
3.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
4.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
5.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
6.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
7.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
8.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
9.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
10.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
11.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
12.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
13.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
14.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219

15.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
16.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
17.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
18.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
19.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
20.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
21.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
22.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
23.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
24.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
25.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
26.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
27.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
28.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
29.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
30.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
32.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu;	5229
35.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
36.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
38.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
39.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
40.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
41.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
42.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
43.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929

44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Vận tải đường ống	4940
48.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
49.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
50.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
51.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
54.	Bốc xếp hàng hóa	5224
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
57.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
58.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
61.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
62.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ	4789
63.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791

64.	Bán buôn thực phẩm	4632
65.	Bán buôn đồ uống	4633
66.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
67.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
68.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
69.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
70.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
71.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
72.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
74.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
75.	Bán buôn tổng hợp	4690
76.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
77.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
78.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
79.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
80.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
81.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
82.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
83.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
84.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
85.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

86.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
87.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
88.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
89.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá	4774
90.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LONG Giới tính: Nam
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 03/08/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 001078015455
 Ngày cấp: 28/07/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 39 Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Số 39 Hà Huy Tập, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

